

Số: 15/BC-HUD4

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2024**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4
Địa chỉ trụ sở chính: 662 Bà Triệu, Điện Biên, TP. Thanh Hóa
Điện thoại: 02373.851.903 Fax: 02373.710.245
Website: www.hud4.com.vn; Email: congbothongtinhud4@gmail.com
Vốn điều lệ: 150 tỷ đồng
Mã chứng khoán: HU4

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCD	15/5/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2	Biên bản	15/5/2024	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham gia	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Hoàng Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT	29/04/2022	106	100%	
2	Lê Đỗ Thắng	Ủy viên HĐQT	26/05/2020	106	100%	
3	Phan Công Bình	Ủy viên HĐQT	15/5/2024	75	70,8%	Tham gia HĐQT từ ngày 15/5/2024
4	Hoàng Quốc Đạt	Ủy viên HĐQT	26/05/2020	106	100%	
5	Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên HĐQT	26/05/2020	31	29,2%	Thôi tham gia HĐQT ngày 15/5/2024

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc:

+ HĐQT giám sát các hoạt động của Ban giám Đốc Công ty đảm bảo hoạt động SXKD tuân thủ đúng pháp luật, triển khai đúng Nghị quyết đề ra.

+ Ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định phê duyệt các quy định, quy chế để chỉ đạo Ban Giám Đốc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD.

+ Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, quy chế, quy định nội bộ đã ban hành và xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật hiện hành.

+ Giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám Đốc và các phòng, ban trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng Khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
2	02/NQ-HĐQT	10/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương lập, đề xuất dự án đầu tư xây dựng nhà ở thấp tầng lô 2, lô 3 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
3	03/NQ-HĐQT	17/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023; Xây dựng kế hoạch SXKD tháng 1, quý I năm 2024	100%
4	04/NQ-HĐQT	18/01/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án chi hỗ trợ CBCNV, trang trí dịp Tết Nguyên Đán 2024	100%
5	06/NQ-HĐQT	05/02/2024	Nghị quyết thông qua phương án tổ chức thực hiện tư vấn thiết kế Website, Văn phòng điện tử Công ty năm 2024	100%
6	06A/NQ-HĐQT	23/02/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện đầu tư bổ sung trụ cứu hỏa thuộc giai đoạn 1 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
7	07/NQ-HĐQT	07/03/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án kinh doanh 16 căn hộ ki ốt dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5, khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	08/NQ-HĐQT	08/03/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện công tác tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2024 (từ ngày 01/4/2024-31/12/2024) Dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc QHPK tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
9	08A/NQ-HĐQT	11/03/2024	Nghị quyết về việc Thông qua nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư hạng mục xây dựng tuyến đường B27 (đoạn từ đường Đồng Bái đến cống tiêu đường Chương Dương); khớp nối hạ tầng kỹ thuật tuyến N6, một phần tuyến N4 (từ cọc C1 đến cọc D4) và tuyến dọc đường tránh Quốc lộ 1A và một số nội dung khác, dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
10	09/NQ-HĐQT	18/03/2024	Nghị quyết về việc thông qua Quỹ tiền lương quyết toán năm 2023	100%
11	10/NQ-HĐQT	18/03/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2024 (từ ngày 01/4/2024-31/12/2024) Dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc QHPK tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
12	11/NQ-HĐQT	18/03/2024	Nghị quyết về việc thông qua Quỹ tiền lương năm 2024	100%
13	11A/NQ-HĐQT	01/04/2024	Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch, nội dung dự thảo văn kiện tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
14	12/NQ-HĐQT	29/03/2024	Nghị quyết thông qua kế hoạch bảo trì phân sở hữu chung của nhà chung cư năm 2024 dự án Nhà ở xã hội cán bộ chiến sỹ công an tỉnh Thanh Hóa	100%
15	12A/NQ-HĐQT	10/04/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương thực hiện việc duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại Công ty và hoạt động đánh giá, cấp Chứng nhận phù hợp với Tiêu chuẩn ISO 9001:2015	100%
16	13/NQ-HĐQT	11/04/2024	Nghị quyết về việc thông qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD quý I; Xây dựng nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD tháng 4, quý II năm 2024	100%
17	14/NQ-HĐQT	15/04/2024	Nghị quyết về việc thông qua Phương án kiện toàn, sắp xếp mô hình cơ cấu tổ chức	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			bộ máy, định biên nhân sự các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc giai đoạn 2024-2025	
18	15/NQ-HĐQT	15/04/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ	100%
19	16/NQ-HĐQT	22/04/2024	Nghị quyết về việc Gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
20	16A/NQ-HĐQT	26/04/2024	Nghị quyết về việc Thông qua phương án thực hiện công tác truyền thông, quảng cáo trên sóng truyền hình của Đài Phát Thanh & Truyền Hình Thanh Hóa	100%
21	17/NQ-HĐQT	24/05/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương điều chỉnh mục tiêu đầu tư dự án Nhà ở xã hội cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thanh Hóa	100%
22	18/NQ-HĐQT	13/06/2024	Nghị quyết về việc thông qua các nội dung thực hiện Phương án thu hồi đất theo Bản án số 03/2022/KDTM-ST ngày 05/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn; Quyết định số 328/QĐ-CCTHADS ngày 07/5/2024 Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn; Thông báo khởi kiện của Công ty cổ phần phân lân nung chảy Văn Điển tại Văn bản số 365/CV-PLVĐ ngày 05/6/2024	100%
23	19/NQ-HĐQT	14/06/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương lựa chọn đơn vị tư vấn giám sát công tác Duy trì, chăm sóc cây xanh và VSMT năm 2024 (01/7/2024-31/12/2024), dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ; thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	100%
24	20/NQ-HĐQT	04/07/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt phương án tổ chức thực hiện thuê đơn vị tư vấn pháp lý thường xuyên	100%
25	20A/NQ-HĐQ	04/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện công tác duy trì, chăm sóc cây xanh dự án năm 2024 - Dự án phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc QHPK tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
26	21/NQ-HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết thống nhất nhân sự bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
27	21A/NQ-HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua hình thức	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			lựa chọn Công ty/Văn phòng luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích của Công ty trong vụ kiện của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển theo Thông báo khởi kiện số 365/CV-PLVD ngày 5/6/2024	
28	21B/NQ-HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án duy trì, chăm sóc cây xanh dự án năm 2024 dự án phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
29	22/NQ-HĐQT	16/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD quý II, 06 tháng đầu năm 2024; Xây dựng nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD quý III và 06 tháng cuối năm 2024	100%
30	22A/NQ-HĐQT	19/07/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án phân bổ suất đầu tư dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, Thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
31	23/NQ-HĐQT	25/07/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương sửa chữa Trụ sở Văn phòng Công ty	100%
32	24/NQ-HĐQT	26/07/2024	Nghị quyết về việc thông qua kết quả đánh giá đơn vị cung cấp dịch vụ pháp lý và nội dung thương thảo Hợp đồng cung cấp dịch vụ pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty trong vụ kiện của Công ty cổ phần phân lân nung chảy Văn Điển theo Thông báo khởi kiện số 365/CV-PLVD ngày 05/6/2024	100%
33	25/NQ-HĐQT	31/07/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án kinh doanh 90 ô đất thuộc lô BT02- BT03- BT04- BT05-LK13 phân kỳ 4, dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
34	26/NQ-HĐQT	31/07/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án tổ chức bán hàng 90 sản phẩm đất nền thuộc lô BT02; BT03; BT04; BT05; LK13 phân kỳ 4 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ; thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	100%
35	28/NQ-HĐQT	06/08/2024	Nghị quyết về công tác tổ chức cán bộ	100%
36	29/NQ-HĐQT	08/08/2024	Nghị quyết về việc chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hạng mục cấp điện trung	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			thế 35KV đấu nối từ cột 12 đến máy biến áp 75kVA-35(22)/0,4kV và 01 máy phát điện 95kVA phục vụ Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 490m3/ngày đêm	
37	30/NQ-HĐQT	13/08/2024	Nghị quyết về việc thông qua hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán xây dựng công trình hạng mục cấp điện trung thế 35kV đấu nối từ cột 12 đến máy biến áp 75kVA-35(22)/0,4kV và 01 máy phát điện 95kVA phục vụ Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 490m3/ngày đêm, công trình hạ tầng kỹ thuật dự án Khu B-KCN Bim Sơn dự án Đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B-KCN Bim Sơn	100%
38	30A/NQ-HĐQT	20/08/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải Khu B - KCN Bim Sơn, công suất 490m3/ngày đêm, dự án Đầu tư xây dựng, khai thác và kinh doanh hạ tầng Khu B - KCN Bim Sơn	100%
39	31/NQ-HĐQT	21/08/2024	Nghị quyết về việc thông qua hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán hạng mục sửa chữa lại không gian chức năng tầng 4, khu vực kho tầng 1 và vị trí khác thuộc Trụ sở văn phòng Công ty	100%
40	34/NQ-HĐQT	06/09/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Văn bản số 12380/UBND-CN ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa vị trí thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
41	34A/NQ-HĐQT	06/09/2024	Nghị quyết thông qua việc thanh lý Hợp đồng dịch vụ môi giới số 01/2024/HĐMG ngày 01/8/2024 giữa Công ty CP Đầu tư và Xây dựng HUD4 và Công ty TNHH tư vấn và đầu tư bất động sản Lam Linh và thu hồi toàn bộ 90 ô sản phẩm bất động sản đất nền thuộc phân kỳ 4 dự án khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
42	34B/NQ-HĐQT	09/09/2024	Nghị quyết phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số Điều tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT ngày 31/7/2024 về việc phê duyệt	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			phương án kinh doanh 90 sản phẩm đất nền thuộc lô BT02; BT03; BT04; BT05; LK13 phân kỳ 4 và Nghị quyết 26/NQ-HĐQT về việc phê duyệt phương án tổ chức bán hàng 90 sản phẩm đất nền thuộc lô BT02; BT03; BT04; BT05; LK13 phân kỳ 4 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ Sông Đơ	
43	34C/NQ-HĐQT	09/09/2024	Nghị quyết thông qua chi tiết chi phí phục vụ kinh doanh các sản phẩm thuộc phân kỳ 4 dự án: Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐQT ngày 31/7/2024, Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 31/7/2024 và Nghị quyết số 34B/NQ-HĐQT ngày 09/9/2024	100%
44	35/NQ-HĐQT	02/10/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thay thế bó vỉa, đan rãnh bê tông và phê duyệt điều chỉnh dự toán gói thầu số 1 thuộc công trình hạ tầng kỹ thuật lô 2, lô 3 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
45	36/NQ-HĐQT	11/10/2024	Nghị quyết về việc thông báo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD quý III, 9 tháng đầu năm 2024; xây dựng kế hoạch SXKD quý IV/2024, năm 2025, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện	100%
46	37/NQ-HĐQT	15/10/2024	Nghị quyết thông qua kế hoạch kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống thang máy, thang rác dự án Nhà ở cán bộ chiến sỹ công an tỉnh Thanh Hóa	100%
47	37A/NQ-HĐQT	18/10/2024	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh giá kinh doanh 70 ô đất nền thuộc lô BT02, BT03, BT04, BT05; LK13 phân kỳ 4 Dự án Khu đô thị sinh thái Sông Đơ đã được phê duyệt tại NQ25/NQ-HĐQT ngày 31/07/2024	100%
48	38/NQ-HĐQT	22/10/2024	Nghị quyết về việc tổ chức chương trình tham quan một số dự án tại các tỉnh phía Bắc	100%
49	39/NQ-HĐQT	25/10/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Thanh Hóa	100%
50	40/NQ-HĐQT	21/11/2024	Nghị quyết về việc thông qua Phương án	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			và dự toán kinh phí tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2025, dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	
51	41/NQ-HĐQT	26/11/2024	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thực hiện các công tác tổ chức lực lượng bảo vệ dự án; duy trì, chăm sóc cây xanh và vệ sinh môi trường dự án năm 2025, dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc QHPK tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá.	100%
52	43/NQ-HĐQT	03/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án tổ chức lực lượng bảo vệ dự án; duy trì, chăm sóc cây xanh và vệ sinh môi trường dự án năm 2025 Dự án: Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá.	100%
53	44/NQ-HĐQT	06/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án vay vốn cán bộ nhân viên công ty và các cá nhân khác năm 2024-2025.	100%
54	45/NQ-HĐQT	09/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án hợp tác, quản lý vận hành khu thể dục, thể thao tại Đông Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa	100%
55	46/NQ-HĐQT	12/12/2024	Nghị quyết thông qua Dự toán hạng mục cung cấp dịch vụ quảng cáo, truyền thông Dự án, KĐT sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	100%
56	47/NQ-HĐQT	16/12/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án mua lịch Block và lịch bàn chữ A năm 2024	100%
57	47A/NQ-HĐQT	16/12/2024	Nghị quyết phê duyệt phương án kinh doanh lô CN2, CN6 (đợt 3) dự án đầu tư xây dựng, khai thác và kinh doanh hạ tầng Khu B - KCN Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
58	48/NQ-HĐQT	19/12/2024	Nghị quyết thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD quý IV/2024 và cả năm 2024; xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025, Quý I/2025 nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện	100%
59	50/NQ-HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua phương án thuê đơn vị dịch hồ sơ, tài liệu từ tiếng Việt sang tiếng Anh	100%
II	Quyết định			

8005
CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HĐQT	10/01/2024	Quyết định về việc ban hành Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền" của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
2	05/QĐ-HĐQT	29/02/2024	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai	100%
3	06/QĐ-HĐQT	29/02/2024	Quyết định thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động	100%
4	07/QĐ-HĐQT	01/03/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu lắp đặt bổ sung trụ cứu hỏa thuộc giai đoạn 1 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
5	09/QĐ-HĐQT	25/03/2024	Quyết định về việc ban hành Quy chế trả lương và phân phối thu nhập gia tăng tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
6	10/QĐ-HĐQT	27/03/2024	Quyết định kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục: Tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2024 (từ ngày 01/4/2024-31/12/2024)- Dự án: Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
7	12/QĐ-HĐQT	02/04/2024	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ	100%
8	13/QĐ-HĐQT	03/04/2024	Quyết định về việc chuyển xếp lương cơ bản của CBCNV	100%
9	15/QĐ-HĐQT	08/04/2024	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
10	15A/QĐ-HĐQT	22/04/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu bảo trì hệ thống thang máy, thang rác hạng mục bảo trì phần sở hữu chung của nhà chung cư năm 2024 dự án Nhà ở cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thanh Hóa	100%
11	16/QĐ-HĐQT	23/04/2024	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (lần 2)	100%
12	17/QĐ-HĐQT	24/04/2024	Quyết định về việc Đổi tên phòng chức năng	100%
13	18/QĐ-HĐQT	24/04/2024	Quyết định về việc Thành lập phòng Quản lý xây lắp	100%
14	19/QĐ-HĐQT	24/04/2024	Quyết định về việc Thành lập Xí nghiệp Xây lắp	100%
15	20/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			nhiệm vụ phòng Tổ chức Hành chính trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	
16	21/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Quản lý xây lắp trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
17	22/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Kế hoạch Đầu tư trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
18	23/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Tài chính kế toán trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
19	24/QĐ-HĐQT	06/05/2024	Quyết định về việc ban hành Chức năng nhiệm vụ phòng Kinh doanh trực thuộc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
20	26/QĐ-HĐQT	09/05/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thẩm định giá cho thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng bao gồm phần diện tích còn lại các lô CN2, CN6 dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B - KCN Bim Sơn	100%
21	28/QĐ-HĐQT	13/05/2024	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu sau khi phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán (đợt 1)	100%
22	29/QĐ-HĐQT	23/05/2024	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4, nhiệm kỳ 2020-2025	100%
23	30/QĐ-HĐQT	27/05/2024	Quyết định kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Tư vấn Lập hồ sơ; thẩm tra hồ sơ TKBVTC và Dự toán hạng mục cấp nước và PCCC dự án Đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B - Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
24	31/QĐ-HĐQT	06/06/2024	Quyết định về việc xếp lương của CBNV, đánh giá mức độ HTNV quý I/2024 đối với tập thể và cá nhân các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc	100%
25	32/QĐ-HĐQT	12/06/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			nhà thầu đợt 1 năm 2024	
26	33/QĐ-HĐQT	17/06/2024	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2024	100%
27	34/QĐ-HĐQT	18/06/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Giám sát công tác duy trì chăm sóc cây xanh và vệ sinh môi trường dự án năm 2024 (từ 01/7/2024 đến 31/12/2024) - Dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
28	35/QĐ-HĐQT	25/06/2024	Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ (điều chỉnh lần 4),	100%
29	36/QĐ-HĐQT	26/06/2024	Quyết định Nâng lương, chuyển ngạch lương đối với CBNV trong Công ty	100%
30	37-QĐ/HĐQT	09/07/2024	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn pháp lý thường xuyên	100%
31	38/QĐ-HĐQT	13/07/2024	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
32	39/QĐ-HĐQT	15/07/2024	Quyết định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
33	39A/QĐ-HĐQT	17/07/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thẩm định giá bất động sản gồm: Quyền sử dụng đất ở 127 ô đất nền đã có hạ tầng và 32 căn nhà ở thấp tầng xây thô hoàn thiện mặt ngoài đã hoàn thành gắn liền với quyền sử dụng đất đã có hạ tầng thuộc lô BT01, BT01A, BT02, BT03, B04, BT05, LK13- Phân kỳ 4 dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
34	40/QĐ-HĐQT	19/07/2024	Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hạng mục Xây dựng cầu số 2	100%
35	40A/QĐ-HĐQT	24/07/2024	Quyết định Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng	100%
36	41/QĐ-HĐQT	26/07/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2024 hạng mục Duy trì, chăm sóc cây xanh dự án năm 2024, dự	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	
37	42/QĐ-HĐQT	30/07/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Thiết kế BVTC và dự toán hạng mục Sửa chữa lại không gian chức năng tầng 4, khu vực kho tầng 1 và một số vị trí khác thuộc Trụ sở Văn phòng Công ty	100%
38	43/QĐ-HĐQT	30/07/2024	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo thu hồi công nợ	100%
39	44/QĐ-HĐQT	02/08/2024	Quyết định về việc ban hành quy chế lương và phân phối thu nhập gia tăng tại Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4	100%
40	45/QĐ-HĐQT	05/08/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu sau khi phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hạng mục Xây dựng cầu số 2, Công trình hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
41	48/QĐ-HĐQT	08/08/2024	Quyết định về việc giao nhiệm vụ Giám đốc Ban QLDA số 2	100%
42	49/QĐ-HĐQT	20/08/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu hạng mục: Cấp điện trung thế 35kV đầu nối từ cột 12 đến máy biến áp 75kVA -35(22)/0,4kV và 01 máy phát điện 95kVA phục vụ Trạm xử lý nước thải tập trung công suất 490 m/ngày đêm	100%
43	50/QĐ-HĐQT	22/08/2024	Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng hạng mục Xây dựng tuyến đường B27 (đoạn từ đường Đồng Bái đến công tiêu đường Chương Dương); khớp nối hạ tầng kỹ thuật tuyến N6, một phần tuyến N4 (từ cọc C1 đến cọc D4) và tuyến dọc đường tránh quốc lộ 1A, dự án nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
44	51/QĐ-HĐQT	29/08/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu sau khi phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán sửa chữa lại không gian chức năng tầng 4, khu	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			vực kho tầng 1 và một số vị trí khác thuộc Trụ sở Văn phòng Công ty	
45	55/QĐ-HĐQT	18/09/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 3 năm 2024 hạng mục xây dựng tuyến mương B27 (đoạn từ Đồng Bái đến cống tiêu đường Chương Dương); khớp nối hạ tầng kỹ thuật tuyến N6, một phân tuyến N4 (từ cọc C1 đến cọc D4) và tuyến dọc đường tránh quốc lộ 1A dự án Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
46	56/QĐ-HĐQT	24/09/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 theo Văn bản số 12380/UBND - CN ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa tại vị trí thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa	100%
47	58/QĐ-HĐQT	30/09/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2024 hạng mục san nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải theo Quy hoạch điều chỉnh năm 2021 (không bao gồm các hạng mục đã phê duyệt tại các Quyết định số 47A/QĐ-HUD4 ngày 15/02/2021, Quyết định số 49/QĐ-HUD4 ngày 22/12/2021 của Giám đốc Công ty HUD4), hạ tầng kỹ thuật Khu B-KCN Bim Sơn dự án Đầu tư xây dựng, khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B- KCN Bim Sơn	100%
48	59/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng	100%
49	60/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Hội đồng Lương	100%
50	61/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Hội đồng kỷ luật	100%
51	62/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động	100%
52	63/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Hội đồng Quy hoạch kiến trúc	100%
53	64/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo HTQLCL theo TCVN - ISO	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
54	65/QĐ-HĐQT	01/10/2024	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai	100%
55	65A/QĐ-HĐQT	10/10/2024	Quyết định phê duyệt quy hoạch chức danh Trưởng, Phó các phòng, ban, đơn vị và tương đương giai đoạn 2024-2026	100%
56	66/QĐ-HĐQT	14/10/2024	Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Trạm xử lý nước thải công suất 1800m3/ngđ hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ	100%
57	67/QĐ-HĐQT	21/10/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 năm 2024 hạng mục kiểm định kỹ thuật an toàn hệ thống thang máy, thang rác dự án Nhà ở xã hội cán bộ chiến sỹ Công an tỉnh Thanh Hóa	100%
58	68/QĐ-HĐQT	23/10/2024	Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch và nguồn kinh phí tổ chức chương trình tham quan một số dự án tại các tỉnh phía Bắc	100%
59	72/QĐ-HĐQT	04/11/2024	Quyết định về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành Công trình: Xây dựng đường dây 22KV, trạm biến áp, hệ thống tủ điện tăng và đường dây từ trạm biến áp đến tủ điện tăng - dự án Khu chung cư thu nhập thấp tại lô C5 thuộc Khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa	100%
60	74/QĐ-HĐQT	11/11/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thẩm định giá cho thuê đất gắn với kết cấu hạ tầng bao gồm phần diện tích còn lại các lô CN13, CN 14, dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng khu B-KCN Bim Sơn	100%
61	75/QĐ-HĐQT	15/11/2024	Quyết định về việc thành lập Tổ xác minh nội dung tố cáo liên quan đến hợp đồng thuê đất giữa Công ty HUD4 và Công ty Minh Nguyên tại dự án Khu công nghiệp Bim Sơn, Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
62	77/QĐ-HĐQT	28/11/2024	Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh (lần 4) dự án đầu tư xây dựng khai thác và kinh doanh hạ tầng Khu B- Khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	100%
63	78/QĐ-HĐQT	06/12/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu sau khi phê duyệt phương án và	100%

Stt	Số ký hiệu	Ngày ký	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			dự toán kinh phí tổ chức lực lượng bảo vệ dự án năm 2025, dự án Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	
64	79/QĐ-HĐQT	09/12/2024	Quyết định ban hành Quy định thực hiện xét chọn ĐVCC, Môi giới BĐS, Tư vấn TĐG, Tư vấn BĐS, quản lý BĐS, truyền thông quảng cáo các sản phẩm, Dự án BĐS do Công ty làm chủ đầu tư	100%
65	80/QĐ-HĐQT	09/12/2024	Quyết định về việc thành lập Tổ kiểm kê tài sản tại thời điểm 31/12/2024	100%
66	84/QĐ-HĐQT	23/12/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 4 năm 2024 Hạng mục: Tổ chức lực lượng bảo vệ dự án; duy trì, chăm sóc cây xanh và vệ sinh môi trường dự án năm 2025 Dự án: Phát triển nhà ở lô 2, lô 3 thuộc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hoá	100%
67	86/QĐ-HĐQT	26/12/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn lập, thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục trạm xử lý nước thải công suất 1800m3/mgđ công trình hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị sinh thái dọc hai bờ sông Đơ, dự án Khu đô thị sinh thái hai bờ sông Đơ	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS (nhiệm kỳ 2020-2025)	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trưởng Ban	26/5/2020	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Thị Yên	Thành viên BKS	26/5/2020	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Thị Hoa	Thành viên BKS	26/5/2020	KSKTXD

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự cuộc họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thanh Thúy	57	100%	100%	(Trong đó có 53 cuộc tham gia họp cùng

					HDQT)
2	Nguyễn Thị Yên	04	100%	100%	Kiểm nhiệm
3	Nguyễn Thị Hoa	04	100%	100%	Kiểm nhiệm

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản trị, điều hành.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của các đơn vị thành viên trực thuộc Công ty.
- Kiểm tra giám sát tính tuân thủ các quy trình, quy chế tại hầu hết các phòng, ban và đơn vị trực thuộc Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông

- Tham gia hầu hết tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty.
- Tham mưu tư vấn Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ các văn bản quy định phù hợp với quy mô phát triển của Công ty, chú trọng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản trị điều hành.
- Tham gia ý kiến với hội đồng quản trị trong các vấn đề; tổng kết hoạt động và xây dựng kế hoạch, bàn bạc thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty như đã công bố.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, của pháp luật hiện hành.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bắt đầu là TV Ban Điều hành (nhiệm kỳ 2020-2025)
1	Hoàng Đình Thắng	03/01/1979	Kỹ sư Công trình thủy lợi	26/3/2022
2	Nguyễn Việt Hùng	11/09/1979	KSXĐ cảng ĐT	26/5/2020
3	Lê Đỗ Thắng	03/02/1974	KSXDDD&CN	26/5/2020
4	Phan Công Bình (Tiếp nhận và bổ nhiệm PGĐ Công ty từ ngày 02/4/2024)	29/10/1975	KSXĐ	02/4/2024
5	Nguyễn Phi Hùng (Bổ nhiệm PGĐ Công ty từ	26/02/1973	KSKTXD	13/7/2024

	ngày 13/7/2024)			
6	Hoàng Quốc Đạt	18/08/1983	KSXDDD&CN	26/5/2020
7	Nguyễn Thị Thanh Thúy	17/01/1973	Cử nhân kinh tế	26/5/2020

V. Kế toán trưởng/Phụ trách Phòng TCKT

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Võ Thị Thúy An	30/09/1989	Cử nhân kinh tế	13/11/2023

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Phụ lục kèm theo).
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục kèm theo).
- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐU Cty (đề b/c);
- Các TV HĐQT Cty;
- BKS, BGĐ Cty;
- Lưu: HĐQT, PTCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Đình Thắng

Số 16/CV-HUD4

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 01 năm 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: Năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	HU4
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	51%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	Mô hình 1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	15/5/2024
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	23/4/2024
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGDCK	23/4/2024
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGDCK	16/5/2024
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	01
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có

15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Không (do báo cáo tài chính năm của Công ty được tổ chức kiểm toán chấp nhận toàn phần)
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	0
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	0
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGDK	0
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGDK	0
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	0
23		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)	0
24		Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
25		Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0
26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (Hiện tại còn 04 thành viên, 01 thành viên thôi tham gia HĐQT thực hiện theo nội dung QĐ số 570/QĐ-HĐTV ngày 19/10/2023 và được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024)	05
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Không
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	106
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Không
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
33	Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	03
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản	0

7653
NG TY
AN ĐÀU
Y DƯ
UD4
A T TH

		lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	4
39	Ủy ban kiểm toán	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT? (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	0
40		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	0
41		Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 2)	0
42	Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Không có cổ tức
44		Công ty có bị sở GD&ĐT hoặc UBNDNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Chưa thực hiện (không phải thuộc diện bắt buộc)

Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐU Cty (báo cáo);
- Các TV HĐQT Cty;
- BKS, BGĐ Cty;
- Lưu: HĐQT, PTCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Đình Thắng

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI TỐ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC

Tên Công ty:
Mã chứng khoán:
Ngày chốt:

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4
HU4
31/12/2024

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Hoàng Đình Thắng		1,3	CMND	171809595	01/06/2011	CA Thanh Hóa	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thị, TP. Thanh Hóa	69.130	0,46%	
1.1	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị			ĐKKD	100106144		Sở kế hoạch Đầu tư TPHN	Tòa nhà HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, Nhấn Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	3.750.000	25%	Hoàng Đình Thắng: Tổ trưởng Tổ Đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4
1.2	Lê Thị Tuyết			CCCD	038179011534	28/06/2021	Cục cảnh sát	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thị, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Vợ
1.3	Hoàng Lê Minh			CCCD	038206000137	04/12/2021	Cục cảnh sát	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thị, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Con đẻ
1.4	Hoàng Nữ Minh Ngọc			CCCD	038308001486	31/03/2023	Cục cảnh sát	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thị, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Con đẻ
1.5	Hoàng Đình Sang			CCCD	038212013711	24/10/2024	Bộ Công an	SN 02, Từ Đạo Hạnh, P.Đông Thị, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Con đẻ
1.6	Hoàng Ngọc Thiệp			CCCD	038041004238	14/09/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Bố đẻ
1.7	Nguyễn Thị Loan			CCCD	038146011118	12/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Mẹ đẻ

1.8	Lê Ngọc Quân				CCCC	038059011964	19/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, 17 Tôn Thất Thuyết 2 Bình Minh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Bố vợ
1.9	Nguyễn Thị Chính				CCCC	038158017280	19/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, 17 Tôn Thất Thuyết 2 Bình Minh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Mẹ vợ
1.10	Hoàng Thị Đức				CCCC	038171030714	10/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.11	Hoàng Minh Được				CCCC	038173009784	05/01/2022	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.12	Hoàng Minh Lộc				CCCC	038175011534	11/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.13	Hoàng Thị Lan				CCCC	038177019257	27/12/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Chị ruột
1.14	Hoàng Văn Huân				CCCC	038068033164	19/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.15	Nguyễn Văn Khoa				CCCC	038072039404	11/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.16	Hoàng Văn Việt				CCCC	038075002082	12/08/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.17	Đặng Đình Xuân				CCCC	038076009243	14/09/2021	Cục cảnh sát	xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Anh rể
1.18	Lê Thị Dung				CCCC	038182001105	15/04/2016	Cục cảnh sát	Lô 2- MBQH 413, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Em vợ
1.19	Lê Ngọc Chiến				CCCC	038085040447	15/11/2022	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, 17 Tôn Thất Thuyết 2 Bình Minh, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0		Hoàng Đình Thắng: Em vợ
2	Nguyễn Việt Hùng			2,4	CCCC	035079008472	06/09/2021	Cục cảnh sát	Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	25.400	0,17%	Thôi tham gia HDQT và được ĐHDCĐ thường niên năm 2024 thông qua ngày 15/5/2024

2.1	Nguyễn Thị Vân					17235533		CA Thanh Hóa	Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Vợ
2.2	Nguyễn Tường Vy				13/07/2024	038310008771		Bộ Công an	Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Con đẻ
2.3	Nguyễn Tường Vinh				14/07/2024	038213011385		Bộ Công an	Lô 33 Khu dân cư mới, P.Lam Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Con đẻ
2.4	Đặng Thị Phương					170092746		CA Thanh Hóa	Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Mẹ đẻ
2.5	Nguyễn Huy Cường				10/06/2021	038055010603		Cục cảnh sát	104 Lê Lai (Khu 1) thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Bố vợ
2.6	Trịnh Thị Tới				11/08/2021	038158026755		Cục cảnh sát	104 Lê Lai (Khu 1) thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Mẹ vợ
2.7	Nguyễn Tấn Thanh					171828336		CA Thanh Hóa	Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Anh ruột
2.8	Hoàng Thị Loan					171826234		CA Thanh Hóa	Phường Bắc Sơn, Thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Chị dâu
2.9	Nguyễn Thị Tuyết				28/09/2021	038180020462		Cục cảnh sát	563 Lê Thánh Tông (Khu 6) thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Chị vợ
2.10	Nguyễn Thị Hoa					038188012711		Cục cảnh sát	15/44 Phan Bội Châu, Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	Nguyễn Việt Hùng: Em vợ
3	Lê Đỗ Thắng			2,5	28/06/2021	038074011935		Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	20.700	0,14%
3.1	Tổng Công ty Dầu tư phát triển nhà và Đô thị					100106144		Sở kế hoạch Đầu tư TPHN	Tòa nhà HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	2.400.000	16%
3.2	Lê Thị Mai				14/08/2021	038179037092		Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thắng: Vợ
3.3	Lê Minh Nguyệt				04/12/2021	038307001777		Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thắng: Con đẻ
3.4	Lê Diệp Chi				08/03/2024	38309031817		Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thắng: Con đẻ
3.5	Lê Đỗ Tùng				11/08/2021	038042000777		Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thắng: Bố đẻ
3.6	Lê Thị Thoa				01/09/2021	038149008113		Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thắng: Mẹ đẻ

3.7	Lê Văn Mão				CCCCD	038051006176	19/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Bố vợ
3.8	Phạm Thị Chức				CCCCD	038153008222	14/09/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Mẹ vợ
3.9	Lê Đỗ Toàn				CCCCD	038071002300	05/02/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Anh ruột
3.10	Lê Thị Thủy				CCCCD	038177024910	14/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 8, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em ruột
3.11	Lê Thị Hòa				CCCCD	038185018552	14/08/2021	Cục cảnh sát	P1105, CT3 Chung cư Phú Sơn, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em ruột
3.12	Lê Thị Kỳ				CCCCD	038175007387	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Chị dâu
3.13	Lê Văn Thi				CCCCD	038076008081	05/02/2021	Cục cảnh sát	Phố 8, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em rể
3.14	Lê Thị Thu Hà				CCCCD	038183002958	28/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 6, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em dâu
3.15	Lăng Khắc Cường				CCCCD	040084015685	11/08/2021	Cục cảnh sát	P1105, CT3 Chung cư Phú Sơn, TP. Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em rể
3.16	Lê Thị Huệ				CCCCD	038182025640	27/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em vợ
3.17	Lê Văn Hưng				CCCCD	038089011325	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố 4, P. Đông Cương, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0	Lê Đỗ Thăng: Em vợ
4	Phan Công Bình	002C126185	2,5		CCCCD	38075041237	30/11/2021	Cục cảnh sát	21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	40.000	Tham gia HDQT Công ty từ ngày 15/5/2024
4.1	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị				ĐKKD	100106144		Sở kế hoạch Đầu tư TPHN	Tòa nhà HUDTOWER, 37 Lê Văn Lương, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	1.500.000	Phan Công Bình: Tổ viên Tổ Đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4 từ ngày 28/3/2024
4.2	Lưu Thị Thuý Vân				CCCCD	038182052254	30/11/2021	Cục cảnh sát	21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	0	Phan Công Bình: Vợ
4.3	Phan Lưu Quỳnh Anh				CCCCD	038307000917	07/01/2022	Cục cảnh sát	21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	0	Phan Công Bình: Con đẻ
4.4	Phan Công Tuấn				Không có				21 Đặng Văn Hỷ, P. An Hưng, TP. Thanh Hoá	0	Phan Công Bình: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
4.5	Lê Thị Lạc				CCCCD	038145005964	28/06/2021	Cục cảnh sát	130 Tân An, P. Ngọc Trạo, TP Thanh Hoá	0	Phan Công Bình: Mẹ đẻ

4.6	Lưu Văn Bích				CCCD	038042005478	20/08/2021	Cục cảnh sát	Khu phố Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Bố vợ
4.7	Cao Thị Năng				CCCD	038146013089	12/08/2021	Cục cảnh sát	Khu phố Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Mẹ vợ
4.8	Phan Thị Thu Thanh				CCCD	038167000125	29/03/2016	Cục cảnh sát	130 Tân An, P. Ngọc Trạo, TP Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.9	Phan Thị Thu Hương				CCCD	038169029879	12/01/2022	Cục cảnh sát	Bình Giả, phường 11, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.10	Phan Thị Bích Thảo				CCCD	038172019233	27/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, P. Đông Hương, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.11	Phan Thị Thu Huyền				CCCD	038173008727	18/01/2023	Cục cảnh sát	130 Tân An, P. Ngọc Trạo, TP Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị ruột
4.12	Phan Công Minh				CCCD	038078001240	09/01/2022	Cục cảnh sát	P606 Chung cư Bình An, P10, Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Em ruột
4.13	Lê Anh Tuấn				CCCD	038078033538	30/06/2022	Cục cảnh sát	Bình Giả, P11, TP Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Anh rể
4.14	Hoàng Anh Tuấn				CCCD	038070015970	27/08/2021	Cục cảnh sát	KĐT Bình Minh, P. Đông Hương, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Anh rể
4.15	Nguyễn Hữu Trung				CCCD	038070015970	03/10/2022	Cục cảnh sát	30 Đặng Thanh Mai, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Anh rể
4.16	Lê Thị Phương				CCCD	038067002444	19/08/2021	Cục cảnh sát	P606 Chung cư Bình An, P10, Vũng Tàu	0		Phan Công Bình: Em dâu
4.17	Lưu Thị Thu Hà				CCCD	038180024499	11/08/2021	Cục cảnh sát	P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Chị vợ
4.18	Lưu Hùng Sơn				CCCD	038170025690	28/06/2021	Cục cảnh sát	KP Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP. Sầm Sơn	0		Phan Công Bình: Anh vợ
4.19	Lưu Thuý Hồng				CCCD	038074022536	08/09/2022	Cục cảnh sát	KĐT Đông Phát, Đông vệ, TP. Thanh Hoá	0		Phan Công Bình: Chị vợ
5	Nguyễn Phi Hùng			5	CCCD	38073023519	20/09/2021	Cục cảnh sát	SN 98 Lý Thái Tông, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	6.050	0,04%	Bổ nhiệm PGĐ Công ty từ ngày 13/7/2024
5.1	Bùi Thị Thuận				CCCD	038179030551	02/10/2021	Cục cảnh sát	SN 98 Lý Thái Tông, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Vợ
5.2	Nguyễn Thùy Trang				CCCD	038303005433	31/01/2023	Cục cảnh sát	SN 98 Lý Thái Tông, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Con đẻ

5.3	Nguyễn Đức Thắng				CCCD	038212034120		Cục cảnh sát	SN 98 Lý Thái Tông, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Con đẻ
5.4	Nguyễn Hữu Nhân				CCCD	038046000305	04/12/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Bố đẻ
5.5	Nguyễn Thị Quyền				CCCD	038152024020	14/09/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Mẹ đẻ
5.6	Bùi Đình Hợp				CCCD	038054005482	28/06/2021	Cục cảnh sát	SN 10/66 Trần Nhật Duật, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Bố vợ
5.7	Chu Thị Hòa				CCCD	038157005641	28/06/2021	Cục cảnh sát	SN 10/66 Trần Nhật Duật, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Mẹ vợ
5.8	Nguyễn Tuấn Anh				CCCD	038070005037	11/08/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Anh ruột
5.9	Nguyễn Phi Cường				CCCD	038075003171	10/08/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Em ruột
5.10	Nguyễn Tuấn Dũng				CCCD	038084001026	15/03/2024	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Em ruột
5.11	Lê Thị Yến				CCCD	038176025015	27/08/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Chị dâu
5.12	Đào Thị Thanh Hương				CCCD	038176012026	10/08/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Chị dâu
5.13	Lê Thị Hạnh				CCCD	038190035960	27/08/2021	Cục cảnh sát	SN 38 Nguyễn Khoái, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Phi Hùng: Em dâu
5.14	Bùi Đình Hải				CCCD	038081005044	21/04/2021	Cục cảnh sát	Ngõ 638 Nguyễn Khoái, P. Thanh Trì, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	0		Nguyễn Phi Hùng: Em vợ
6	Hoàng Quốc Đạt			2	CCCD	038083010574	20/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	4.000	0,03%	
6.1	Dương Thị Ngọc				CCCD	038183030075	19/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Quốc Đạt: Vợ
6.2	Hoàng Tú Anh				CCCD	038309029205	20/12/2023	Cục cảnh sát	Phố Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Quốc Đạt: Con đẻ

6.3	Hoàng Bảo Nhi				CCCD	038312042202	26/07/2024	Bộ Công an	Phó Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Quốc Đạt: Con đẻ
6.4	Hoàng Thanh Tùng				Không có				Phó Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		- Hoàng Quốc Đạt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.5	Lương Thị Văng				CCCD	038150026203	07/01/2022	Cục cảnh sát	Phó Thành Yên, P. Quảng Thành, TP. Thanh Hóa	0		Hoàng Quốc Đạt: Mẹ đẻ
6.6	Nguyễn Thị Thọ				CMND	170008383	28/10/2013	CA Thanh Hóa	SN 46, ngõ 77 Phố Lạc Trung, quận Hai Bà Trung, Hà Nội	0		Hoàng Quốc Đạt: Mẹ vợ
6.7	Hoàng Ngọc Đạo				CCCD	038077026755	14/07/2022	Cục cảnh sát	TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	0		Hoàng Quốc Đạt: Anh ruột
6.8	Lê Thị Ánh Trâm				CCCD	095181000268	13/03/2021	Cục cảnh sát	TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	0		Hoàng Quốc Đạt: Chị dâu
6.9	Dương Ngọc Hoàn				CCCD	038072007204	10/07/2021	Cục cảnh sát	SN 46, ngõ 77 Phố Lạc Trung, quận Hai Bà Trung, Hà Nội	0		Hoàng Quốc Đạt: Anh vợ
7	Võ Thị Thúy An	058C530989	6		CCCD	038189017802	22/08/2022	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	2.500	0,02%	
7.1	Trần Văn Tiến				CCCD	038089016819	15/01/2023	Cục cảnh sát	Số 1 Bắc Sơn, Quận Thái, Ba Đình, Hà Nội	0		Võ Thị Thúy An: Chồng
7.2	Trần Quang Khải				Không có				TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.3	Trần Võ Tuấn Anh				Không có				TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.4	Vũ Ngọc Cường				CCCD	038069021443	28/06/2021	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Bố đẻ
7.5	Trần Thị Mùi				CCCD	026164009894	10/08/2021	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Mẹ đẻ
7.6	Trần Văn Xuân				CCCD	038061004167	17/05/2021	Cục cảnh sát	KP Tái Lộc, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Bố chồng
7.7	Hà Thị Hoa				CCCD	038168007137	17/05/2021	Cục cảnh sát	KP Tái Lộc, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Mẹ chồng
7.8	Võ Anh Ngọc	058C016610			CCCD	038091017042	19/08/2021	Cục cảnh sát	TDP Hoan Kinh, P. Trung Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	35.606	0,24%	Võ Thị Thúy An: Em ruột

7.9	Nguyễn Thùy Dương				CCCD	038194003866	10/08/2021	Cục cảnh sát	KP Bắc Nam, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Em dâu
7.10	Trần Văn Đạt				CCCD	038095012747	24/09/2021	Cục cảnh sát	KP Tài Lộc, P. Trường Sơn, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa	0		Võ Thị Thúy An: Em chồng
8	Nguyễn Thị Thanh Thúy			7	CMND	171564616	08/07/2003	CA Thanh Hóa	SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	2.240	0,015%	
8.1	Trần Đức Hiếu				CCCD	038095008862	02/08/2018	Cục cảnh sát	SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Con đẻ
8.2	Trần Thị Thúy Quỳnh				CCCD	038300029661	14/08/2021	Cục cảnh sát	SN 33, Việt Bắc, P. Đông Thọ, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Con đẻ
8.3	Nguyễn Đình Tuất				CMND	171586946		CA Thanh Hóa	SN 57, Đường Chu Văn An, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Bố đẻ
8.4	Phan Thị Tiến				CMND	171564613		CA Thanh Hóa	SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Mẹ đẻ
8.5	Nguyễn Thị Thanh Uyên				CMND	171564704		CA Thanh Hóa	SN 91, Đường Lê Lai, P. Đông Sơn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em gái
8.6	Nguyễn Phan Thanh Long				CMND	171759889		CA Thanh Hóa	SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em trai
8.7	Nguyễn Thị Thanh Giang				CCCD	038179000025		Cục cảnh sát	SN 614, NO2 Bán Đảo Linh Đàm, P. Phương Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em gái
8.8	Nguyễn Thị Thanh Duyên				CMND	142748930		CA Hải Dương	SN 06 Ngõ 278, Nguyễn Hữu Cầu, P. Ngọc Châu, TP Hải Dương	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em gái
8.9	Lê Phú Quang				CCCD	038079016809	02/05/2022	Cục cảnh sát	SN 614, NO2 Bán Đảo Linh Đàm, P. Phương Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em rể
8.10	Tô Văn Hà				CCCD	030081005229	12/04/2022	Cục cảnh sát	SN 06 Ngõ 278, Nguyễn Hữu Cầu, P. Ngọc Châu, TP Hải Dương	0		Nguyễn Thị Thanh Thúy: Em rể

8.11	Lê Mạnh Hà				CCCC	038071006224	28/06/2021	Cục cảnh sát	SN 91, Đường Lê Lai, P. Đông Sơn, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thủy: Em rể
8.12	Trần Thị Hiếu Nga				CCCC	038178010616	10/08/2021	Cục cảnh sát	SN 498, Đường Bà Triệu, P. Trường Thi, TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Thanh Thủy: Em dâu
9	Nguyễn Thị Hoa			8	CCCC	038188045610	14/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		
9.1	Lê Đức Tâm				CCCC	038083010606	28/06/2021	Cục cảnh sát	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Chồng
9.2	Lê Minh Tháo				CCCC	038314017772	10/12/2024	Bộ Công an	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Con đẻ
9.3	Lê Minh Tuyết				CCCC	038316026449	10/12/2024	Bộ Công an	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Con đẻ
9.4	Nguyễn Văn Vĩnh				CCCC	038062003876	09/08/2022	Cục cảnh sát	Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Bố đẻ
9.5	Ngô Thị Hạnh				CCCC	038165019616	12/07/2021	Cục cảnh sát	Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Mẹ đẻ
9.6	Lê Đức Chính				CCCC	038056017033	02/10/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Bố chồng
9.7	Lê Thị Thương				CCCC	038162035375	28/06/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Mẹ chồng
9.8	Nguyễn Văn Hưng				CCCC	038086018696	05/08/2022	Cục cảnh sát	Phố Bắc Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Em trai
9.9	Nguyễn Thị Lê				CCCC	038190006585	11/08/2021	Cục cảnh sát	Phố Quang, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Em gái
9.10	Đậu Thị Lương				CCCC	40186029818	05/08/2022	Cục cảnh sát	Phố Bắc Sơn, phường An Hưng, thành phố Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Chị dâu
9.11	Trương Đình Tiến				CCCC	030090019878	13/08/2021	Cục cảnh sát	Phùng Hưng, Hà Đông, Hà Nội	0		Nguyễn Thị Hoa: Em rể
9.12	Lê Văn Tú				CCCC	038085033150	22/04/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Em chồng
9.13	Lê Đức Tuyên				CCCC	038088016232	22/04/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Em chồng
9.14	Lê Đức Tiến				CCCC	038091037015	16/12/2021	Cục cảnh sát	Thọ Thế, Triệu Sơn, Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Hoa: Em chồng

10	Nguyễn Thị Yên		8	CCCD	38184008981	25/07/2017	Cục cảnh sát	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	2.000	0,013%	
10.1	Nguyễn Hữu Chân			CCCD	38079002931	24/04/2019	Cục cảnh sát	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Chồng
10.2	Nguyễn Hữu Huy Hoàng			CCCD	03820801556		Bộ Công an	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Con đẻ
10.3	Nguyễn Hữu Hoàng Huy			CCCD	038212023762		Bộ Công an	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Con đẻ
10.4	Nguyễn Văn Trí			CCCD	038060004387	21/11/2017	Cục cảnh sát	Thôn Trung Tâm- Xã Yên Mỹ- Huyện Nông Cống- Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Bố đẻ
10.5	Nguyễn Thị Lại			CMND	171832452	11/07/2005	CA Thanh Hóa	Thôn Trung Tâm- Xã Yên Mỹ- Huyện Nông Cống- Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Mẹ đẻ
10.6	Nguyễn Hữu Sinh			CCCD	038051000481		Cục cảnh sát	Số 84 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Bố Chồng
10.7	Nguyễn Ngọc Thái			CMND	172638531	24/10/2011	CA Thanh Hóa	Số 82 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Em trai
10.8	Lê Thị Mai			CCCD	038190034939	29/07/2022	Cục cảnh sát	Số 82 Phú Thành- P. Phú Sơn - TP Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Em dâu
10.9	Nguyễn Thị Hiền			CCCD	038172033337	22/09/2021	Cục cảnh sát	Thôn Quan Ngọc - xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân - Tỉnh Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Chị chồng
10.10	Nguyễn Thị Hào			CCCD	038173033246	22/08/2021	Cục cảnh sát	Thôn Quan Ngọc - xã Thọ Lâm, huyện Thọ Xuân - Tỉnh Thanh Hóa	0		Nguyễn Thị Yên: Chị chồng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



Hoàng Đình Thắng

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4
Tên Công ty: HU4
Ngày chốt: 31/12/2024

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Text	Text	Text	Text	Text	Text	Text	Date (dd/mm/yyyy)	Date (dd/mm/yyyy)	Text
1	HU4	Hoàng Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT		CMND	171809595	01/06/2011	29/04/2022	
1.1	HU4	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị		Ông Hoàng Đình Thắng là Tổ trưởng Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD tại Công ty HUD4	ĐKKD	100106144		29/04/2022	
1.2	HU4	Lê Thị Tuyết		Vợ	CCCD	038179011534	28/06/2021	29/04/2022	
1.3	HU4	Hoàng Lê Minh		Con trai	CCCD	038206000137	04/12/2021	29/04/2022	
1.4	HU4	Hoàng Nữ Minh Ngọc		Con gái	CCCD	038308001486	31/03/2023	29/04/2022	
1.5	HU4	Hoàng Đình Sang		Con trai	CCCD	038212013711	24/10/2024	29/04/2022	
1.6	HU4	Hoàng Ngọc Thiệp		Bố đẻ	CCCD	038041004238	14/09/2021	29/04/2022	
1.7	HU4	Nguyễn Thị Loan		Mẹ đẻ	CCCD	038146011118	12/08/2021	29/04/2022	
1.8	HU4	Lê Ngọc Quân		Bố vợ	CCCD	038059011964	19/08/2021	29/04/2022	
1.9	HU4	Nguyễn Thị Chinh		Mẹ vợ	CCCD	038158017280	19/08/2021	29/04/2022	
1.10	HU4	Hoàng Thị Đức		Chị ruột	CCCD	038171030714	10/08/2021	29/04/2022	
1.11	HU4	Hoàng Minh Được		Chị ruột	CCCD	038173009784	05/01/2022	29/04/2022	
1.12	HU4	Hoàng Minh Lộc		Chị ruột	CCCD	038175011534	11/08/2021	29/04/2022	
1.13	HU4	Hoàng Thị Lan		Chị ruột	CCCD	038177019257	27/12/2021	29/04/2022	
1.14	HU4	Hoàng Văn Huân		Anh rể	CCCD	038068033164	19/08/2021	29/04/2022	
1.15	HU4	Nguyễn Văn Khoa		Anh rể	CCCD	038072039404	11/08/2021	29/04/2022	
1.16	HU4	Hoàng Văn Việt		Anh rể	CCCD	038075002082	12/08/2021	29/04/2022	
1.17	HU4	Đặng Đình Xuân		Anh rể	CCCD	038076009243	14/09/2021	29/04/2022	

1.18	HU4	Lê Thị Dung			Em vợ	CCCD	038182001105	15/04/2016	29/04/2022		
1.19	HU4	Lê Ngọc Chiến			Em vợ	CCCD	038085040447	15/11/2022	29/04/2022		
2	HU4	Nguyễn Việt Hùng	UV HĐQT, Phó Giám đốc Phụ trách điều hành			CCCD	035079008472	06/09/2021	27/05/2020	Thôi tham gia HĐQT và được ĐHĐCĐ thưởng niên năm 2024 thông qua ngày 15/5/2024	
2.1	HU4	Nguyễn Thị Vân			Vợ	CMND	17235533		27/05/2020		
2.2	HU4	Nguyễn Tường Vy			Con gái	CCCD	38310008771	13/07/2024	27/05/2020		
2.3	HU4	Nguyễn Tường Vinh			Con trai	CCCD	38213011385	14/07/2024	27/05/2020		
2.4	HU4	Đặng Thị Phụng			Mẹ đẻ	CMND	170092746		27/05/2020		
2.5	HU4	Nguyễn Huy Cường			Bố vợ	CCCD	038055010603	10/06/2021	27/05/2020		
2.6	HU4	Trịnh Thị Tới			Mẹ vợ	CCCD	038158026755	11/08/2021	27/05/2020		
2.7	HU4	Nguyễn Tấn Thanh			Anh ruột	CMND	171828336		27/05/2020		
2.8	HU4	Hoàng Thị Loan			Chị dâu	CMND	171826234		27/05/2020		
2.9	HU4	Nguyễn Thị Tuyết			Chị vợ	CCCD	038180020462	28/09/2021	27/05/2020		
2.10	HU4	Nguyễn Thị Hoa			Em vợ	CCCD	038188012711		27/05/2020		
3	HU4	Lê Đỗ Thắng	UV HĐQT, Phó Giám đốc			CCCD	038074011935	28/06/2021	27/05/2020		
3.1	HU4	Tổng Công ty Đầu tư phát triển nhà và Đô thị			Ông Lê Đỗ Thắng là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD tại Công ty HUD4	ĐKKD	100106144		24/01/2024	Là Tổ viên tổ đại diện phần vốn của TCT tại Công ty HUD4 kể từ ngày 24/01/2024	
3.2	HU4	Lê Thị Mai			Vợ	CCCD	038179037092	14/08/2021	27/05/2020		
3.3	HU4	Lê Minh Nguyệt			Con gái	CCCD	038307001777	04/12/2021	27/05/2020		
3.4	HU4	Lê Diệp Chi			Con gái	CCCD	38309031817	08/03/2024	27/05/2020		
3.5	HU4	Lê Đỗ Tùng			Bố đẻ	CCCD	038042000777	11/08/2021	27/05/2020		
3.6	HU4	Lê Thị Thoa			Mẹ đẻ	CCCD	038149008113	01/09/2021	27/05/2020		
3.7	HU4	Lê Văn Mão			Bố vợ	CCCD	038051006176	19/08/2021	27/05/2020		
3.8	HU4	Phạm Thị Chức			Mẹ vợ	CCCD	038153008222	14/09/2021	27/05/2020		
3.9	HU4	Lê Đỗ Toàn			Anh ruột	CCCD	038071002300	05/02/2021	27/05/2020		
3.10	HU4	Lê Thị Thùy			Em ruột	CCCD	038177024910	14/08/2021	27/05/2020		
3.11	HU4	Lê Thị Hòa			Em ruột	CCCD	038185018552	14/08/2021	27/05/2020		
3.12	HU4	Lê Thị Ký			Chị dâu	CCCD	038175007387	11/08/2021	27/05/2020		

3.13	HU4	Lê Văn Thi			Em rể	CCCD	038076008081	05/02/2021	27/05/2020	
3.14	HU4	Lê Thị Thu Hà			Em dâu	CCCD	038183002958	28/08/2021	27/05/2020	
3.15	HU4	Lăng Khắc Cường			Em rể	CCCD	040084015685	11/08/2021	27/05/2020	
3.16	HU4	Lê Thị Huệ			Em Vợ	CCCD	038182025640	27/08/2021	27/05/2020	
3.17	HU4	Lê Văn Hưng			Em Vợ	CCCD	038089011325	11/08/2021	27/05/2020	
4	HU4	Phan Công Bình		UV HĐQT, Phó Giám đốc		CCCD	38075041237	30/11/2021	02/4/2024	Tham gia HĐQT từ ngày 15/5/2024
4.1	HU4	Tổng Công ty Dầu tư phát triển nhà và Đô thị			Ông Phan Công Bình là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD4 tại Công ty HUD4	ĐKKD	100106144		02/04/2024	Là Tổ viên Tổ đại diện phần vốn của TCT HUD4 tại Công ty HUD4 từ ngày 28/3/2024
4.2	HU4	Lưu Thị Thuý Vân			Vợ	CCCD	038182052254	30/11/2021	02/04/2024	
4.3	HU4	Phan Lưu Quỳnh Anh			Con gái	CCCD	038307000917	07/01/2022	02/04/2024	
4.4	HU4	Phan Công Tuấn			Con trai				02/04/2024	Còn nhỏ
4.5	HU4	Lê Thị Lạc			Mẹ đẻ	CCCD	038145005964	28/06/2021	02/04/2024	
4.6	HU4	Lưu Văn Bích			Bố vợ	CCCD	038042005478	20/08/2021	02/04/2024	
4.7	HU4	Cao Thị Năng			Mẹ vợ	CCCD	038146013089	12/08/2021	02/04/2024	
4.8	HU4	Phan Thị Thu Thanh			Chị ruột	CCCD	038167000125	29/03/2016	02/04/2024	
4.9	HU4	Phan Thị Thu Hương			Chị ruột	CCCD	038169029879	12/01/2022	02/04/2024	
4.10	HU4	Phan Thị Bích Thảo			Chị ruột	CCCD	038172019233	27/08/2021	02/04/2024	
4.11	HU4	Phan Thị Thu Huyền			Chị ruột	CCCD	038173008727	18/01/2023	02/04/2024	
4.12	HU4	Phan Công Minh			Em ruột	CCCD	038078001240	09/01/2022	02/04/2024	
4.13	HU4	Lê Anh Tuấn			Anh rể	CCCD	038078033538	30/06/2022	02/04/2024	
4.14	HU4	Hoàng Anh Tuấn			Anh rể	CCCD	038070015970	27/08/2021	02/04/2024	
4.15	HU4	Nguyễn Hữu Trung			Anh rể	CCCD	038070015970	03/10/2022	02/04/2024	
4.16	HU4	Lê Thị Phương			Em dâu	CCCD	038067002444	19/08/2021	02/04/2024	
4.17	HU4	Lưu Thị Thu Hà			Chị vợ	CCCD	038180024499	11/08/2021	02/04/2024	
4.18	HU4	Lưu Hùng Sơn			Anh vợ	CCCD	038170025690	28/06/2021	02/04/2024	
4.19	HU4	Lưu Thuý Hồng			Chị vợ	CCCD	038074022536	08/09/2022	02/04/2024	
5	HU4	Nguyễn Phi Hùng		PGĐ Công ty		CCCD	38073023519	20/09/2021	13/07/2024	
5.1	HU4	Bùi Thị Thuận			Vợ	CCCD	038179030551	02/10/2021	13/07/2024	
5.2	HU4	Nguyễn Thủy Trang			Con gái	CCCD	038303005433	31/01/2023	13/07/2024	
5.3	HU4	Nguyễn Đức Thắng			Con trai	CCCD	038212034120		13/07/2024	

5.4	HU4	Nguyễn Hữu Nhân			Bố đẻ	CCCD	038046000305	04/12/2021	13/07/2024	
5.5	HU4	Nguyễn Thị Quyên			Mẹ đẻ	CCCD	038152024020	14/09/2021	13/07/2024	
5.6	HU4	Bùi Đình Hợp			Bố vợ	CCCD	038054005482	28/06/2021	13/07/2024	
5.7	HU4	Chu Thị Hòa			Mẹ vợ	CCCD	038157005641	28/06/2021	13/07/2024	
5.8	HU4	Nguyễn Tuấn Anh			Anh ruột	CCCD	038070005037	11/08/2021	13/07/2024	
5.9	HU4	Nguyễn Phi Cường			Em ruột	CCCD	038075003171	10/08/2021	13/07/2024	
5.10	HU4	Nguyễn Tuấn Dũng			Em ruột	CCCD	038084001026	15/03/2024	13/07/2024	
5.11	HU4	Lê Thị Yên			Chị dâu	CCCD	038176025015	27/08/2021	13/07/2024	
5.12	HU4	Đào Thị Thanh Hương			Chị dâu	CCCD	038176012026	10/08/2021	13/07/2024	
5.13	HU4	Lê Thị Hạnh			Em dâu	CCCD	0381900035960	27/08/2021	13/07/2024	
5.14	HU4	Bùi Đình Hải			Em vợ	CCCD	038081005044	21/04/2021	13/07/2024	
6	HU4	Hoàng Quốc Đạt	UV HĐQT, TP.KHĐT			CCCD	038083010574	20/08/2021	27/05/2020	
6.1	HU4	Dương Thị Ngọc			Vợ	CCCD	038183030075	19/08/2021	27/05/2020	
6.2	HU4	Hoàng Tú Anh			Con gái	CCCD	038309029205	20/12/2023	27/05/2020	
6.3	HU4	Hoàng Bảo Nhi			Con gái	CCCD	038312042202	26/07/2024	27/05/2020	
6.4	HU4	Hoàng Thanh Tùng			Con trai	Không có			27/05/2020	Còn nhỏ
6.5	HU4	Lương Thị Văng			Mẹ đẻ	CCCD	038150026203	07/01/2022	27/05/2020	
6.6	HU4	Nguyễn Thị Thọ			Mẹ vợ	CMND	170008383	28/10/2013	27/05/2020	
6.7	HU4	Hoàng Ngọc Đạo			Anh ruột	CCCD	038077026755	14/07/2022	27/05/2020	
6.8	HU4	Lê Thị Ánh Trâm			Chị dâu	CCCD	095181000268	13/03/2021	27/05/2020	
6.9	HU4	Dương Ngọc Hoàn			Anh vợ	CCCD	038072007204	10/07/2021	27/05/2020	
7	HU4	Võ Thị Thúy An	Phụ trách Phòng TCKT			CCCD	038189017802	22/08/2022	13/11/2023	
7.1	HU4	Trần Văn Tiến			Chồng	CCCD	038089016819	15/01/2023	13/11/2023	
7.2	HU4	Trần Quang Khải			Con trai	Không có			13/11/2023	Còn nhỏ
7.3	HU4	Trần Võ Tuấn Anh			Con trai	Không có			13/11/2023	Còn nhỏ
7.4	HU4	Vũ Ngọc Cường			Bố đẻ	CCCD	038069021443	28/06/2021	13/11/2023	
7.5	HU4	Trần Thị Mùi			Mẹ đẻ	CCCD	026164009894	10/08/2021	13/11/2023	
7.6	HU4	Trần Văn Xuân			Bố chồng	CCCD	038061004167	17/05/2021	13/11/2023	
7.7	HU4	Hà Thị Hoa			Mẹ chồng	CCCD	038168007137	17/05/2021	13/11/2023	
7.8	HU4	Võ Anh Ngọc			Em ruột	CCCD	038091017042	19/08/2021	13/11/2023	
7.9	HU4	Nguyễn Thủy Dương			Em dâu	CCCD	038194003866	10/08/2021	13/11/2023	
7.10	HU4	Trần Văn Đạt			Em chồng	CCCD	038095012747	24/09/2021	13/11/2023	
8	HU4	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Trưởng ban Kiểm soát			CMND	171564616	08/07/2003	27/05/2020	

8.1	HU4	Trần Đức Hiếu			Con trai	CCCD	038095008862	02/08/2018	27/05/2020	
8.2	HU4	Trần Thị Thúy Quỳnh			Con gái	CCCD	038300029661	14/08/2021	27/05/2020	
8.3	HU4	Nguyễn Đình Tuất			Bố đẻ	CMND	171586946		27/05/2020	
8.4	HU4	Phan Thị Tiến			Mẹ đẻ	CMND	171564613		27/05/2020	
8.5	HU4	Nguyễn Thị Thanh Uyên			Em ruột	CMND	171564704		27/05/2020	
8.6	HU4	Nguyễn Phan Thanh Long			Em ruột	CMND	171759889		27/05/2020	
8.7	HU4	Nguyễn Thị Thanh Giang			Em ruột	CCCD	038179000025		27/05/2020	
8.8	HU4	Nguyễn Thị Thanh Duyên			Em ruột	CMND	142748930		27/05/2020	
8.9	HU4	Lê Phú Quang			Em rể	CCCD	038079016809	02/05/2022	27/05/2020	
8.10	HU4	Tô Văn Hà			Em rể	CCCD	030081005229	12/04/2022	27/05/2020	
8.11	HU4	Lê Mạnh Hà			Em rể	CCCD	038071006224	28/06/2021	27/05/2020	
8.12	HU4	Trần Thị Hiếu Nga			Em dâu	CCCD	038178010616	10/08/2021	27/05/2020	
9	HU4	Nguyễn Thị Hoa	CBKT Ban QLDA số 2			CCCD	038188045610	14/08/2021	27/05/2020	
9.1	HU4	Lê Minh Thảo			Con gái	CCCD	038314017772	10/12/2024	27/05/2020	
9.2	HU4	Lê Minh Tuyết			Con gái	CCCD	038316026449	10/12/2024	27/05/2020	
9.3	HU4	Lê Đức Tâm			Chồng	CCCD	038083010606	28/06/2021	27/05/2020	
9.4	HU4	Nguyễn Văn Vĩnh			Bố đẻ	CCCD	038062003876	09/08/2022	27/05/2020	
9.5	HU4	Ngô Thị Hạnh			Mẹ đẻ	CCCD	038165019616	12/07/2021	27/05/2020	
9.6	HU4	Lê Đức Chính			Bố chồng	CCCD	038056017033	02/10/2021	27/05/2020	
9.7	HU4	Lê Thị Thương			Mẹ chồng	CCCD	038162035375	28/06/2021	27/05/2020	
9.8	HU4	Nguyễn Văn Hưng			Anh ruột	CCCD	038086018696	05/08/2022	27/05/2020	
9.9	HU4	Nguyễn Thị Lê			E ruột	CCCD	038190006585	11/08/2021	27/05/2020	
9.10	HU4	Đậu Thị Lương			Chị dâu	CCCD	040186029818	05/08/2022	27/05/2020	
9.11	HU4	Trương Đình Tiến			Em rể	CCCD	030090019878	13/08/2021	27/05/2020	
9.12	HU4	Lê Văn Tú			Em chồng	CCCD	038085033150	22/04/2021	27/05/2020	
9.13	HU4	Lê Đức Tuyên			Em chồng	CCCD	038088016232	22/04/2021	27/05/2020	
9.14	HU4	Lê Đức Tiến			Em chồng	CCCD	038091037015	16/12/2021	27/05/2020	
10	HU4	Nguyễn Thị Yên	Kế toán Ban QLDA số 1			CCCD	038184008981	25/07/2017	27/05/2020	
10.1	HU4	Nguyễn Hữu Chân			Chồng	CCCD	038079002931	24/04/2019	27/05/2020	
10.2	HU4	Nguyễn Hữu Huy Hoàng			Con trai	CCCD	03820801556		27/05/2020	
10.3	HU4	Nguyễn Hữu Hoàng Huy			Con trai	CCCD	038212023762		27/05/2020	
10.4	HU4	Nguyễn Văn Trí			Bố đẻ	CCCD	038060004387	21/11/2017	27/05/2020	
10.5	HU4	Nguyễn Thị Lại			Mẹ đẻ	CMND	171832452	11/07/2005	27/05/2020	
10.6	HU4	Nguyễn Hữu Sinh			Bố chồng	CCCD	038051000481		27/05/2020	

10.7	HU4	Nguyễn Ngọc Thái			Em ruột	CMND	172638531	24/10/2011	27/05/2020	
10.8	HU4	Lê Thị Mai			Em dâu	CCCD	038190034939	29/07/2022	27/05/2020	
10.9	HU4	Nguyễn Thị Hiền			Chị chồng	CCCD	038172033337	22/09/2021	27/05/2020	
10.10	HU4	Nguyễn Thị Hào			Chị chồng	CCCD	038173033246	22/08/2021	27/05/2020	

NGƯỜI LẬP



Phạm Thế Dũng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH




Hoàng Đình Thắng